

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu

- a) Gói thầu: Gói thầu số 03: Cung cấp sữa tươi tiệt trùng uống tại trường cho học sinh
- b) Chủ đầu tư: Trường Th&THCS Phong Dụ
- c) Nguồn vốn: Kinh phí thực hiện theo Nghị quyết số 86/2026/NQ-HĐND ngày 14/11/2025 và nguồn ngân sách chi thường xuyên được cấp;
- d) Hình thức/ phương thức LCNT: Đấu thầu rộng rãi qua mạng, 1 giai đoạn 1 túi hồ sơ;
- đ) Giá gói thầu: Theo kế hoạch lựa chọn nhà thầu trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia
- e) Thời gian thực hiện gói thầu: 7,5 tháng tương đương 225 ngày;
- f) Địa điểm giao hàng: Trường Th&THCS Phong Dụ
- g) Loại hợp đồng: Hợp đồng đơn giá cố định;
- h) Giới thiệu quy mô gói thầu, chủng loại hàng hóa được duyệt:

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật của gói thầu:

- ***Yêu cầu về kỹ thuật chung:*** Nhà thầu phải kê khai đầy đủ, chính xác thông tin của hàng hóa bao gồm: ký mã hiệu, nhãn hiệu, năm sản xuất, xuất xứ, hãng sản xuất và cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản.

a) Yêu cầu về kỹ thuật cụ thể:

- Nhà thầu đính kèm E-HSDT bảng đề xuất Thông số kỹ thuật chi tiết đáp ứng thông số kỹ thuật theo hướng dẫn tại Văn bản số 3900/SGDĐT-GDPT ngày 22 tháng 12 năm 2025 về việc hướng dẫn triển khai thực hiện Nghị quyết số 86/2025/NQ-HĐND ngày 14/11/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Ninh.

- Nhà thầu đính kèm các tài liệu chứng minh “Thông số kỹ thuật chi tiết” của từng loại hàng hóa nhà thầu kê khai. Tài liệu có thể là Catalog chính thức của Nhà sản xuất (có dấu nhà sản xuất) hoặc xác nhận thông số kỹ thuật của nhà sản xuất/NPP (đối với trường hợp NPP được NSX ủy quyền hợp lệ) hoặc vị trí tra cứu chính xác TSKT của nhà sản xuất hoặc tài liệu khác đảm bảo độ tin cậy để chứng minh Thông số kỹ thuật nhà thầu kê khai là đúng).

(Trường hợp nhà thầu không có tài liệu chứng minh (kể cả sau khi làm

rõ/đôi chiếu) thông tin kê khai là đúng, Tổ chuyên gia, bên mời thầu có thể xem xét đánh giá việc kê khai không trung thực của Nhà thầu theo quy định).

Nhà thầu phải chịu trách nhiệm tính chính xác thông tin nhà thầu cung cấp. Trường hợp nhà thầu không có tài liệu chứng minh hoặc thông tin nhà thầu cung cấp là không chính xác có thể dẫn đến làm sai lệch kết quả lựa chọn nhà thầu thì Tổ chuyên gia xem xét kiến nghị xử lý nhà thầu cung cấp thông tin không trung thực theo quy định.

Chất lượng và quy trình thực hiện cung cấp hàng hóa nhà thầu phải tuân thủ theo Nghị quyết số 86/2025/NQ-HĐND và Văn bản số 3900/SGDDT-GDPT ngày 22 tháng 12 năm 2025 về việc hướng dẫn triển khai thực hiện Nghị quyết số 86/2025/NQ-HĐND ngày 14/11/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Ninh.

1.3. Yêu cầu về chất lượng:

Nhà thầu phải có tài liệu chứng minh hàng hoá dự thầu là đảm bảo chất lượng, cụ thể gồm:

- Sản phẩm phù hợp theo quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia QCVN 5-1:2010/BYT về các sản phẩm sữa dạng lỏng do Bộ trưởng Bộ Y Tế ban hành.

1.4 Yêu cầu về tiến độ cung cấp hàng hóa:

Thời gian cung cấp 7,5 tháng.

Số lượng theo yêu cầu của Chủ đầu tư và đảm bảo không vượt quá số lượng quy định trong biểu mẫu mời thầu.

1.4. Yêu cầu khác

- Cam kết hàng hoá được lưu hành hợp pháp tại Việt Nam. Hàng hoá cung cấp có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, đảm bảo đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm. Nhà thầu có trách nhiệm phối hợp với Chủ đầu tư trong việc lưu mẫu sữa theo quy định về an toàn thực phẩm; bảo đảm mỗi lô hàng cung cấp có đầy đủ thông tin về lô sản xuất, ngày sản xuất, hạn sử dụng để phục vụ công tác kiểm tra, truy xuất khi cần thiết.

- Cam kết khi xảy ra sự cố về ngộ độc thực phẩm liên quan đến việc sử dụng sản phẩm sữa được cung cấp, bên cung cấp phải cử người đại diện có mặt ngay lập tức đến Địa điểm của Chủ đầu tư để giải quyết. Bên cung cấp sẽ chịu trách nhiệm hoàn toàn khi xảy ra ngộ độc thực phẩm và có kết luận chính thức của cơ quan chức năng từ mẫu sữa cung cấp. Khi đó, bên cung cấp sẽ phải thanh toán toàn bộ chi phí liên quan cho bệnh nhân ngộ độc thực phẩm.

- Cam kết hạn sử dụng của hàng hóa phải còn ít nhất 90 ngày khi giao hàng cho Chủ đầu tư.

- Logo nhận diện: Mỗi hộp đều phải có logo nhận diện dán ở vị trí dễ quan sát trên vỏ bao bì, cụ thể:

+ Mẫu Logo



+ Kích thước: 1,8 x ,0 cm (cao x rộng). Nhà thầu chọn 1 trong 02 mẫu logo này, có thể in màu hoặc in đơn sắc đen - trắng, cho phù hợp với màu sắc vỏ sản phẩm sữa.

+ Quy cách: Logo được in trực tiếp hoặc dán (decal/tem) lên vỏ sản phẩm sữa tại vị trí dễ quan sát nhất trên bao bì;

+ Hàng hóa bàn giao phải nguyên vẹn về mặt bao bì, chủ đầu tư có quyền yêu cầu đổi trả khi hàng hóa bàn giao không đúng chủng loại dự thầu, không đúng thể tích, hạn sử dụng còn dưới 3 tháng hoặc nghi vấn hàng giả, kém chất lượng.

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

Các kiểm tra và thử nghiệm cần tiến hành gồm có: Kiểm tra hồ sơ, tài liệu liên quan, kiểm tra hàng hoá trực tiếp và các thông số trên hàng hóa phải đảm bảo theo quy định về kỹ thuật và hạn sử dụng.